

Số: *251*/BC-STC

Đồng Nai, ngày *09* tháng 07 năm 2014

BÁO CÁO KẾT QUẢ HỘI NGHỊ
Triển khai Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 03/06/2014
của UBND tỉnh Đồng Nai

Thực hiện Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 03/06/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về phân công và tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về thẩm định giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Ngày 30/06/2014, Sở Tài chính đã chủ trì Hội nghị triển khai Quyết định nêu trên đến tất cả các Sở, ngành, Đoàn thể và UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa (danh sách kèm theo).

Sở Tài chính báo cáo nội dung và kết quả triển khai Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 03/06/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về phân công và tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về thẩm định giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai như sau:

1. Nội dung triển khai Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 03/06/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai:

Sở Tài chính triển khai Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 03/06/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai về phân công và tổ chức thực hiện quản lý nhà nước về thẩm định giá tài sản trên địa bàn tỉnh Đồng Nai đến các Sở, ngành, Đoàn thể và UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa để thực hiện.

Ngoài nội dung tại Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 03/06/2014 của UBND tỉnh, Sở Tài chính cũng đã triển khai các quy định có liên quan đến Quyết định 1623/QĐ-UBND của UBND tỉnh là Luật giá và Nghị định số 89/2013/NĐ-CP ngày 06/08/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật giá về thẩm định giá của như: Điều 23 đến 33 của Nghị định số 89/2013/NĐ-CP (qui định về Hội đồng thẩm định giá; Điều 44 Luật giá (qui định về phạm vi hoạt động thẩm định giá của Nhà nước)...

2. Ý kiến thảo luận của các đơn vị, các địa phương và giải đáp thắc mắc:

Tại cuộc họp, các đơn vị có rất nhiều ý kiến nhưng chủ yếu tập trung vào 2 nội dung về nhân sự thành lập Hội đồng định giá (theo khoản 2, điều 2, Quyết định 1623/QĐ-UBND) và có hướng dẫn thêm về thẩm định giá tài sản trong thanh lý. Sở Tài chính đã giải đáp thắc mắc:

- Về phạm vi thẩm định giá Nhà nước được thực hiện theo quy định tại Điều 44 của Luật giá, Thông tư số 68/2012/TT-BTC ngày 26/04/2012 của Bộ Tài chính Quy định việc đấu thầu để mua sắm tài sản nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan nhà nước, tổ chức chính trị xã hội và Quyết định số 92/2009/QĐ-UBND ngày 30/12/2009 về việc ban hành Quy định thẩm quyền, trách nhiệm quản lý, sử dụng tài sản Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của tỉnh

Đồng Nai. Theo đó, việc mua, bán, thanh lý, cho thuê tài sản nhà nước hoặc đi thuê tài sản phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước có giá trị từ 100 triệu đồng trở lên phải thực hiện thẩm định giá Nhà nước (việc định giá tài sản trong tổ tụng hình sự không thuộc phạm vi thẩm định giá Nhà nước theo quy định trên).

- Về thẩm quyền, căn cứ quy định tại Quyết định số 92/2009/QĐ-UBND, việc phân cấp thẩm định giá Nhà nước như sau:

+ Từ 100 triệu đồng đến dưới 200 triệu đồng thuộc thẩm quyền của Hội đồng thẩm định giá Nhà nước cấp huyện và các sở, ban, ngành.

+ Từ 200 triệu đồng trở lên thuộc thẩm quyền của Hội đồng thẩm định giá Nhà nước cấp tỉnh.

- Căn cứ Quyết định số 1623/QĐ-UBND Hội đồng thẩm định giá được chia ra 3 cấp như sau:

+ Hội đồng thẩm định giá cấp huyện: Hội đồng thẩm định giá Nhà nước cấp huyện do Trưởng phòng Tài chính Kế hoạch làm chủ tịch hội đồng.

Đề nghị đại diện UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa tham dự họp báo cáo lãnh đạo UBND cùng cấp để chỉ đạo thực hiện cùng cơ bộ phận quản lý giá tại phòng Tài chính Kế hoạch để tham gia hội đồng.

+ Hội đồng thẩm định giá các sở, ban, ngành: Hội đồng thẩm định giá Nhà nước các sở, ban, ngành do lãnh đạo các sở, ban, ngành làm chủ tịch hội đồng. Khi có phát sinh vụ việc cần thành lập Hội đồng thẩm định giá, các sở, ban, ngành có văn bản gửi Sở Tài chính để cử thành viên (có chuyên môn về quản lý giá) tham gia hội đồng.

+ Hội đồng thẩm định giá cấp tỉnh: Hội đồng thẩm định giá Nhà nước cấp tỉnh do lãnh đạo Sở Tài chính làm chủ tịch hội đồng.

- Theo ý kiến của các thành viên tham dự họp, căn cứ quy định tại Khoản 2, Điều 28 Nghị định số 89/2013/NĐ-CP, Hội đồng thẩm định giá nhà nước phải có ít nhất 01 thành viên đã qua đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên ngành thẩm định giá theo quy định của Bộ Tài chính hoặc đã có bằng tốt nghiệp cao đẳng, đại học, sau đại học chuyên ngành vật giá, thẩm định giá.

Căn cứ Khoản 2, Điều 33 Nghị định số 89/2013/NĐ-CP, trong thời hạn tối đa 02 (hai) năm kể từ ngày Nghị định này có hiệu lực thi hành, việc thành lập hội đồng thẩm định giá phải đảm bảo điều kiện quy định tại Khoản 2, Điều 28 Nghị định số 89/2013/NĐ-CP. Đề nghị UBND các huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hòa có kế hoạch tuyển dụng, đào tạo cán bộ để đảm bảo theo yêu cầu quy định tại Nghị định 89/2013/NĐ-CP.

Từ đây đến cuối năm Sở sẽ liên hệ Bộ Tài chính xin mở lớp đào tạo ngắn ngày (khoảng 10 ngày) chuyên ngành thẩm định giá và cấp chứng chỉ đào tạo để đủ cơ sở pháp lý tham gia hội đồng.

- Về giá trị tài sản thanh lý được tính theo nguyên giá tài sản (không tính theo giá trị còn lại).

3. Kết luận Hội nghị:

Trên cơ sở nội dung triển khai và ý kiến của các đơn vị tham gia hội nghị, hội nghị thống nhất thực hiện công tác thẩm định giá Nhà nước theo Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 03/06/2014 của UBND tỉnh kể từ ngày 01/07/2014. Theo đó, kể từ ngày 01/07/2014, tất cả các đơn vị mua, bán, thanh lý, cho thuê, đi thuê tài sản từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện thuê Công ty Thẩm định giá Đồng Nai để tư vấn trong việc xác định giá trị tài sản.

Công ty Thẩm định giá Đồng Nai có văn bản gửi UBND tỉnh, Sở Tài chính, các sở, ngành, các huyện về tổ chức thực hiện Quyết định 1623/QĐ-UBND đảm bảo chất lượng thẩm định giá, thời gian thẩm định giá,... Về phí thẩm định giá được tính bằng 80% của biểu phí hiện hành.

Trên đây là nội dung triển khai Quyết định số 1623/QĐ-UBND ngày 03/6/2014 của UBND tỉnh Đồng Nai. Quá trình thực hiện nếu có khó khăn vướng mắc đề nghị báo cáo về Sở Tài chính sẽ giải quyết theo thẩm quyền hoặc báo cáo UBND tỉnh xin ý kiến chỉ đạo thực hiện./.

Nơi nhận: *leg*

- UBND tỉnh (báo cáo);
- Các thành viên dự họp (để thực hiện);
- Ban Giám đốc;
- Lưu: VT- GCS, *D*

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Huỳnh Văn Huệ

DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THAM GIA TẬP HUẤN

Stt	Tên Đơn vị	Tham gia	Vắng mặt
1	BAN AN TOÀN GIAO THÔNG	x	
2	BAN BẢO VỆ - CHĂM SÓC SỨC KHỎE CÁN BỘ	x	
3	BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG CHỐNG THAM NHŨNG TỈNH ĐỒNG NAI		x
4	BAN ĐẠI DIỆN HỘI NGƯỜI CAO TUỔI	x	
5	BAN DÂN TỘC TỈNH ĐỒNG NAI	x	
6	BAN QUẢN LÝ CÁC KHU CÔNG NGHIỆP ĐỒNG NAI	x	
7	ĐÀI PHÁT THANH TRUYỀN HÌNH ĐỒNG NAI		x
8	HỘI CHỮ THẬP ĐỎ TỈNH ĐỒNG NAI	x	
9	HỘI CỰU CHIẾN BINH TỈNH ĐỒNG NAI		x
10	HỘI CỰU THANH NIÊN XUNG PHONG (ĐỒNG NAI)		x
11	HỘI KHUYẾN HỌC TỈNH ĐỒNG NAI		x
12	HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ TỈNH ĐỒNG NAI	x	
13	HỘI LUẬT GIA ĐỒNG NAI		
14	HỘI NẠN NHÂN CHẤT ĐỘC DACAM/DIOXIN TỈNH ĐỒNG NAI	x	
15	HỘI NGƯỜI MÙ TỈNH ĐỒNG NAI	x	
16	HỘI NHÀ BÁO TỈNH ĐỒNG NAI	x	
17	HỘI NÔNG DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	x	
18	HỘI VĂN HỌC NGHỆ THUẬT (ĐỒNG NAI)		x
19	KHU BẢO TỒN THIÊN NHIÊN - VĂN HÓA ĐỒNG NAI		x
20	LIÊN HIỆP CÁC HỘI KHOA HỌC KỸ THUẬT ĐỒNG NAI	x	
21	LIÊN MINH HỢP TÁC XÃ ĐỒNG NAI		x

Stt	Tên Đơn vị	Tham gia	Vắng mặt
22	NHÀ THIẾU NHI ĐỒNG NAI	x	
23	SỞ CÔNG THƯƠNG (ĐỒNG NAI)	x	
24	SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	x	
25	SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI (ĐỒNG NAI)	x	
26	SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ	x	
27	SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	x	
28	SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI (ĐỒNG NAI)		x
29	SỞ NGOẠI VỤ (ĐỒNG NAI)	x	
30	SỞ NỘI VỤ (ĐỒNG NAI)	x	
31	SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN	x	
32	SỞ TÀI CHÍNH (ĐỒNG NAI)	x	
33	SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG (ĐỒNG NAI)	x	
34	SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG	x	
35	SỞ TƯ PHÁP TỈNH ĐỒNG NAI	x	
36	SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH	x	
37	SỞ XÂY DỰNG (ĐỒNG NAI)	x	
38	SỞ Y TẾ TỈNH ĐỒNG NAI	x	
39	THANH TRA TỈNH ĐỒNG NAI	x	
40	TỈNH ĐOÀN ĐỒNG NAI	x	
41	TỈNH ỦY ĐỒNG NAI	x	
42	TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ ĐỒNG NAI	x	
43	TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ	x	
44	TRƯỜNG CHÍNH TRỊ ĐỒNG NAI	x	

Stt	Tên Đơn vị	Tham gia	Vắng mặt
45	TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG NAI	x	
46	TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ LONG THÀNH - NHƠN TRẠCH	x	
47	VP ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI	x	
48	ỦY BAN MẶT TRẬN TỔ QUỐC TỈNH ĐỒNG NAI		x
49	VĂN PHÒNG ĐOÀN ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI VÀ HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN	x	
50	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH (PHÒNG TC-KH)	x	
51	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH (PHÒNG TC-KH)	x	
52	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM (PHÒNG TC-KH)	x	
53	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THÔNG NHẤT (PHÒNG TC-KH)	x	
54	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN (PHÒNG TC-KH)		x
55	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ (PHÒNG TC-KH)	x	
56	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THỊ XÃ LONG KHÁNH (PHÒNG TC-KH)	x	
57	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC (PHÒNG TC-KH)	x	
58	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU (PHÒNG TC-KH)	x	
59	ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM MỸ (PHÒNG TC-KH)	x	
60	ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BIÊN HÒA (PHÒNG TC-KH)	x	

